

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 4, Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Số 03 đường D, TDP 5, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và chị Phan Thị Ngọc A, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Số 03 đường D, TDP 5, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng H và chị Phan Thị Ngọc A có đăng ký kết hôn vào ngày 06/11/2002 tại UBND phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do không có tiếng nói chung dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 21/3/2019 Tòa án đã giải thích các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật để anh, chị thấy được trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi bên, nhưng anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau cả hai đều xin được công nhận thuận tình ly hôn theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung ngày 08/3/2019.

[2] Về con chung: Anh H, chị A thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Trung H, sinh ngày 29/06/2003 và Nguyễn Trung D, sinh ngày 11/4/2008. Sau khi ly hôn anh H, chị A thỏa thuận giao cháu H và cháu D cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3/2019 cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh H, chị A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Trọng H và chị Phan Thị Ngọc A thoả thuận, anh H phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng anh được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0000984 ngày 12/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng H và chị Phan Thị Ngọc A.

- Về con chung: Anh H, chị A có 02 con chung Nguyễn Trung H, sinh ngày 29/06/2003 và Nguyễn Trung D, sinh ngày 11/4/2008. Sau khi ly hôn anh, chị thoả thuận anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và cháu D, chị A đóng góp tiền nuôi con với anh H 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 3/2019 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh H, chị A tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Trọng H và chị Phan Thị Ngọc A thoả thuận, anh H phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng anh được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0000984 ngày 12/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS TP. Đồng Hới;
- CCTHADS TP. Đồng Hới;
- UBND phường N,
TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc